**Phiếu bài tập lịch sử - khối 10 – tuần 23**

Chọn một đáp án đúng cho các câu hỏi dưới đây:

**Câu 1:** Bộ Hình thư - bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta được ban hành trong triều đại nào?

* A. Nhà Lý
* B. Nhà Lê
* C. Nhà Trần
* D. Nhà Hồ

**Câu 2:** Nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ X – XV được xây dựng theo thể chế

* A. Dân chủ
* B. Cộng hòa
* C. Quân chủ
* D. Quân chủ chuyên chế

**Câu 3:** Bắt đầu quan hệ với Chăm-pa, củng có vùng biên cương của đất nước. Đó là thời kì nào?

* A. Nhà Tiền Lê.
* B. Nhà Hậu Lê.
* C. Nhà Đinh.
* D. Nhà Ngô.

**Câu 4:** Dưới thời kì nào bộ máy nhà nước quân chủ chuyên chế đạt mức độ cao, hoàn chỉnh?

* A. Nhà Lý.
* B. Nhà Trần.
* C. Nhà Lê.
* D. Nhà Đinh.

**Câu 5:** Quân đội dưới thời Lý - Trần bảo vệ nhà vua và kinh thành được gọi là gì?

* A. Cấm quân.
* B. Lộ binh.
* C. Ngoại binh.
* D. Kỵ binh.

**Câu 6:** Cuộc cải cách toàn diện được tiến hành từ trung ương đến địa phương. Đó là cải cách của:

* A. Lê Thái Tổ.
* B. Lê Thánh Tông.
* C. Lê Nhân Tông.
* D. Lê Trung Tông.

**Câu 7:** Người ban hành Bộ Hình thư là ai?

* A. Lê Thánh Tông.
* B. Trần Nhân Tông.
* C. Lý Thánh Tông.
* D. Lý Nhân Tông.

**Câu 8:** Cho các dữ kiện:

1. Thời kì nhà Lý.

2. Thời kì nhà Lê.

3. Thời kì nhà Trần

Hãy sắp xêp các dữ kiện trên theo trình tự thời gian:

* A. 2, 3, 1.
* B. 2, 1, 3
* C. 3, 2, 1
* D. 3, 1, 2

**Câu 9:** Cho các sự kiện:

1. Chính quyền Trung ương có 3 ban: Văn ban, Võ ban và Tăng ban.

2. Chia nước thành 10 đạo.

3. Tổ chức quân đội theo chế độ “Ngụ binh ư nông”.

Đó là tổ chức bộ máy nhà nước dưới thời:

* A. nhà Lê.
* B. Đinh, Tiền Lê.
* C. nhà Lý.
* D. nhà Trần

**Câu 10:** Chính quyền Trung ương có ba ban: Ban văn, Ban võ, Tăng ban. Đây là nhà nước quân chủ sơ khai. Đó là tổ chức bộ máy nhà nước của:

* A. nhà Đinh - Tiền Lê.
* B. nhà Lê.
* C. nhà Lý.
* D. nhà Trần.

**Câu 11:** Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế vào năm nào? Đặt tên nước là gì?

* A. Năm 967. Đặt tên nước là Đại Cồ Việt.
* B. Năm 968. Đặt tên nước là Đại Việt.
* C. Năm 968. Đặt tên nước là Đại Cô Việt.
* D. Năm 969. Đặt tên nước là Đại Việt.

**Câu 12:** Thời Lý - Trần - Hồ, quan hệ nước ta với phương Bắc như thế nào?

* A. Giữ thái độ vừa mềm dẻo vừa cứng rắn để giữ vững biên cương.
* B. Giữ lệ thân phục, nộp triều cống đều đặn.
* C. Giữ lệ thân phục, nộp triều công đều đặn, nhưng luôn giữ vững tư thế của một dân tộc độc lập.
* D. Hợp tác bình đẳng, hai bên cùng có lợi.

**Câu 13:** Tên nước Đại Việt có từ thời vua nào của nhà Lý?

* A. Vua Lý Thái Tổ.
* B. Vua Lý Thái Tông.
* C. Vua Lý Thánh Tông.
* D. Vua Lý Nhân Tông.

**Câu 14:** Ban hành Bộ Hình thư, đổi tên nước ta thành Đại Việt. Đó là các việc làm dưới thời:

* A. nhà Đinh, Tiền Lê.
* B. nhà Lý.
* C. nhà Trần.
* D. nhà Hậu Lê.

**Câu 15:** Quốc hiệu Đại Cồ Việt được đặt vào năm nào?

* A. Năm 939
* B. Năm 965
* C. Năm 968
* D. Năm 980

**Câu 16:** Tổ chức quân đội dưới thời Lý - Trần có cấm binh và lộ binh. Cấm binh thực hiện nhiệm vụ:

* A. bảo vệ vua và kinh thành.
* B. canh phòng các lộ. phủ.
* C. bảo vệ nhà nước phong kiến.
* D. bảo vệ biên cương của đất nước.

**Câu 17:** Bộ Luật thành văn đầu tiên của nước ta có tên gọi là gì?

* A. Hình Luật
* B. Quốc triều hình luật
* C. Hình thư
* D. Hoàng Việt luật lệ

**Câu 18:** Người hạ Chiếu dời đô từ Hoa Lư về Thăng Long (1010) là

* A. Ngô Quyền
* B. Đinh Tiên Hoàng
* C. Lê Hoàn
* D. Lý Công Uẩn

**Câu 19:** Tổ chức nhà nước quân chủ sơ khai thời Đinh – Tiền Lê gồm

* A. Sáu bộ: Binh, Hình, Công, Hộ, Lại, Lễ
* B. Hai ban: văn ban và võ ban
* C. Ba ban: Văn ban, Võ ban và Tăng ban
* D. Vua, Lạc hầu, Lạc tướng và Bồ chính

**Câu 20:** Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta được ban hành dưới triều đại nào?

* A. Triều Lý
* B. Triều Trần
* C. Triều Lê sơ
* D. Triều Nguyễn